TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH
Bản án số: 01/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 07-5-2019
V/v: Ly hôn, tranh chấp về con chung

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH – TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Cừ

Ông Nguyễn Văn Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 14/2019/TLST-HNGĐ ngày 17/01/2019 về "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 17/4/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Dương Thị Khánh T, sinh năm 1980

Địa chỉ: Số nhà 14, hẻm 2, ngách 12, ngõ 549, đường T, tổ dân phố B, phường L, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh – *Có mặt*

Bị đơn: Ông Nguyễn Duy L, sinh năm 1958

Địa chỉ: Số nhà 14, hẻm 2, ngách 12, ngõ 549, đường T, tổ dân phố B, phường L, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh – *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn bà Dương Thị Khánh T trình bày:

Bà Dương Thị Khánh T và ông Nguyễn Duy L kết hôn ngày 22 tháng 8 năm 2005, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tình cảm bình thường. Đến năm 2008 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nên đã nộp đơn xin ly hôn, sau 2 lần hòa giải đã rút đơn trở về đoàn tụ, nhưng do vợ chồng cách nhau 22 tuổi nên tính tình, cách sống không hòa hợp, chồng nghi ngờ vợ không chung thủy. Mâu thuẫn ngày càng lớn, vợ chồng đã ly thân khoảng 1 năm. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên bà Dương Thị Khánh T đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Duy L.

Về con chung: Bà T và ông L có 1 con chung tên là Nguyễn Duy H sinh ngày 25/5/2006. Bà T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn và yêu cầu ông L phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 17/4/2019, bị đơn ông Nguyễn Duy L trình bày:

Ông Nguyễn Duy L và bà Dương Thị Khánh T đăng ký kết hôn năm 2005, ngày không nhớ rõ, hôn nhân tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tình cảm bình thường. Đến đầu năm 2018 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bà T thiếu trách nhiệm, thường xuyên đi chơi, không chăm lo cuộc sống gia đình và vợ chồng sống ly thân từ đầu năm 2018 đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn nữa nên ông L cũng có nguyện vọng muốn ly hôn với bà T.

Về con chung: Ông L và bà T có 01 con chung như trình bày của bà T. Sau khi ly hôn ông L có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng con nhưng ông tôn trọng theo nguyện vọng của con. Nếu ông L được quyền trực tiếp nuôi con thì ông yêu cầu bà T đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ, còn nếu bà T trực tiếp nuôi con thì ông L sẽ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Ông L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông L đề nghị Tòa án giải quyết và xét xử vắng mặt ông L.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 18/4/2019, cháu Nguyễn Duy H trình bày: Nay bố mẹ ly hôn cháu có nguyện vọng được sống cùng với mẹ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định tại Bộ luật Tố tụng Dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Bị đơn chưa thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử:

+Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Dương Thị Khánh T.

+Về con chung: Căn cứ vào các Điều 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình giao con chung Nguyễn Duy H sinh ngày 25/5/2006 cho bà Dương Thị Khánh T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Nguyễn Duy L có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ đến khi con đủ 18 tuổi. Ông L có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Dương Thị Khánh T khởi kiện xin ly hôn, giải quyết về nuôi con chung đối với bị đơn ông Nguyễn Duy L (trú tại: phường L, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh). Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh thụ lý, giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Nguyễn Duy L là Bị đơn không có yêu cầu phản tố đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ nhất nhưng đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt ông nên theo quy định tại khoản 1 điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Nguyễn Duy L.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Dương Thị Khánh T và ông Nguyễn Duy L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh nên quan hệ hôn nhân giữa bà T và ông L là hợp pháp. Các đương sự đều thừa nhận vợ chồng mâu thuẫn và đã ly thân từ đầu năm 2018 đến nay, nay vợ chồng không còn tình cảm, bà T và ông L đều có nguyện vọng muốn ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy: Tình trạng hôn nhân giữa bà T và ông L đã trầm trọng, mâu thuẫn vợ chồng kéo dài, mục đích hôn nhân là xây dựng một gia đình hòa thuận, hạnh phúc không đạt được, hai bên đều có nguyện vọng muốn ly hôn. Căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết cho bà T ly hôn với ông L là có căn cứ.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là Nguyễn Duy H sinh ngày 25/5/2006. Cháu Nguyễn Duy H có nguyện vọng được ở với mẹ. Cả bà T và ông L đều có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng con tuy nhiên ông L trình bày tôn trọng theo nguyện vọng của con. Ông L và bà T đều là lao động tự do, điều kiện nuôi con như nhau, xét nguyện vọng của các đương sự, nguyện vọng của con nên giao con chung Nguyễn Duy H cho bà Dương Thị Khánh T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp quy định tại điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Bà T yêu cầu ông L đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ, ông L đồng ý nên ghi nhận sự tự nguyện của các đương sự.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp các quy định pháp luật.

[6] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm. Bị đơn phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 51, khoản 1 điều 56, điều 57, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147, khoản 1 điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5, khoản 6 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; **Xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Dương Thị Khánh T được ly hôn ông Nguyễn Duy L.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Duy H sinh ngày 25/5/2006 cho bà Dương Thị Khánh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Nguyễn Duy L có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ đến khi con đủ 18 tuổi.

Ông Nguyễn Duy L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Buộc bà Dương Thị Khánh T phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0001112 ngày 17 tháng 01 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Buộc ông Nguyễn Duy L phải chịu 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bên được thi hành án dân sự, bên phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- THADS TP Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- UBND phường Trần Phú;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Huyền